

Số: /QĐ-SNN

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Tổ Kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính;
gắn với kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng trong thực hiện các quy định của
pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh Bình Định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-SNN ngày 05/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 và Quyết định số 717/QĐ-SNN ngày 22/9/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở và của Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính; gắn với kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021 (viết tắt: Tổ Kiểm tra) gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Hồ Vĩnh Thảo, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Sở, Tổ trưởng;
2. Ông Tạ Hồng Điềm, Phó Chánh Thanh tra Sở, Tổ phó;
3. Ông Nguyễn Quang Lộc, Chuyên viên Thanh tra Sở, thành viên;
4. Ông Đinh Văn Hạnh, Chuyên viên Phòng Kế hoạch Tổng hợp Sở, thành viên;
5. Bà Nguyễn Thị Kim Thư, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở, thành viên;
6. Ông Hồ Đình Phương, Chuyên viên Văn phòng Sở, thành viên;
7. Ông Trần Đức Vương, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở, thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ Kiểm tra:

1. Kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 717/QĐ-SNN ngày 22/9/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021

- Đối tượng được kiểm tra: 04 chi cục gồm: Kiểm lâm, Thủy sản, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Phát triển nông thôn.

- Thời kỳ kiểm tra: từ ngày 01/10/2020 đến 30/9/2021.

(có Đề cương gợi ý báo cáo kèm theo Quyết định này)

3. Thông báo thời gian kiểm tra cụ thể đến các chi cục được kiểm tra; tổ chức thực hiện việc kiểm tra; thông báo kết quả kiểm tra đến các chi cục được kiểm tra và tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở kết quả kiểm tra.

4. Giao Tổ trưởng Tổ Kiểm tra phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ Kiểm tra.

5. Tổ Kiểm tra tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng: Phòng Tổ chức cán bộ và Phòng Kế hoạch Tổng hợp Sở, Thủ trưởng các chi cục quản lý chuyên ngành trực thuộc Sở và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu : VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Phúc

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về
phòng, chống tham nhũng**
(Kèm theo Quyết định số: QĐ-SNN ngày / /2021 của Giám đốc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

- Chức năng
- Nhiệm vụ
- Quyền hạn

2 Cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế và lao động

- Cơ cấu tổ chức bộ máy
- Lãnh đạo Chi cục
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc
- Biên chế và lao động: Tổng số công chức, viên chức và lao động hiện có; trong đó: Lao động là công chức, viên chức, lao động hợp đồng 68.

3. Thuận lợi, khó khăn

- Thuận lợi
- Khó khăn

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG (TỪ NGÀY 01/10/2020 ĐẾN 30/9/2021)

1. Việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm

- Hình thức phổ biến, triển khai kế hoạch; công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch.
- Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng (kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”)...

2. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc của cơ quan

Hình thức, thời điểm, các nội dung công khai, minh bạch được áp dụng đối với từng nội dung: tài chính, ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công; công tác tổ chức cán bộ...

3. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Việc xây dựng, ban hành và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với công chức, viên chức, người lao động của Chi cục.

4. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

Việc xây dựng, công khai, chấp hành quy tắc ứng xử của công chức, đạo đức nghề nghiệp của viên chức.

5. Việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Kết quả thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập (công tác kê khai, công khai theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và quy định của Đảng “đối với cấp ủy viên thực hiện công khai tại cấp ủy, đảng viên công khai tại chi bộ”).

6. Việc xây dựng kế hoạch, định kỳ thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người không giữ chức vụ lãnh đạo

7. Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng tại đơn vị (nếu có)

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

- 1.1. Ưu điểm và kết quả đạt được
- 1.2. Một số hạn chế cần khắc phục

2. Kiến nghị

- 2.1. Kiến nghị với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- 2.2. Kiến nghị với các cơ quan khác có liên quan
- 2.3. Kiến nghị khác.